TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 355/2019/QĐST-HNGĐ	*Ninh Kiều, ngày 20 tháng 11 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 397, Khoản 5 Điều 211 Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 580/2019/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân và gia đình:*

1. Ông **Võ Văn T**, sinh năm 1966

Địa chỉ: khu vực 6, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

2. Bà **Võ Thị Thu T1,** sinh năm 1968

Địa chỉ: khu vực 6, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn nên hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Về con chung: Có 02 con chung Võ Ngọc T B (nữ), sinh ngày: 28/01/1997 đã trưởng thành và Võ Ngọc K B1 (nữ), sinh ngày: 30/9/2007. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao con chung cháu K B1 cho bà Võ Thị Thu T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Võ Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu Võ Ngọc K B1 đủ 18 tuổi. Việc giao cháu K B1 cho bà T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng phù hợp với nguyện vọng của cháu.

[3] Về tài sản chung: Ông T và bà T1 xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Võ Văn T và bà Võ Thị Thu T1 thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung Võ Ngọc T B (nữ), sinh ngày: 28/01/1997 đã trưởng thành và Võ Ngọc K B1 (nữ), sinh ngày: 30/9/2007. Khi ly hôn, ông bà thống nhất giao con chung cháu K B1 cho bà Võ Thị Thu T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Võ Văn T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đồng cho đến khi cháu Võ Ngọc K B1 đủ 18 tuổi.

Dành quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông Võ Văn T không ai được quyền ngăn cản và có quyền xin thay đổi người nuôi con vì lợi ích của con.

- Về tài sản chung: Ông T và bà T1 tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Ông bà trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi người phải chịu 150.000đồng lệ phí Tòa án. Ông Võ Văn T tự nguyện nộp phần của ông và nộp thay cho bà Võ Thị Thu T1 tổng cộng là: 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) lệ phí, được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Võ Văn T đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2019/001753 ngày 10 tháng 9 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- UBND phường An Bình;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

Văn Hứng